TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **147**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 23 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 211/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **NGUYỄN THỊ KIỀU D,** sinh năm 1986

Địa chỉ: số 217Đ, khu phố Tiên Tây Vàm, xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Anh **TRẦN VĂN L,** sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp Mỹ Chánh 5, xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **NGUYỄN THỊ KIỀU D,** sinh năm 1986. Địa chỉ: số 217Đ, khu phố Tiên Tây Vàm, xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long và anh **TRẦN VĂN L,** sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp Mỹ Chánh 5, xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều D và anh Trần Văn L đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Trần Thị Kiều Oanh, sinh ngày 24/04/2009 cho chị Nguyễn Thị Kiều D được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị D không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0006529 ngày 30/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên chị D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã phường nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- L hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ÂU THỊ THẢO